

VINACAPITAL-VIBF

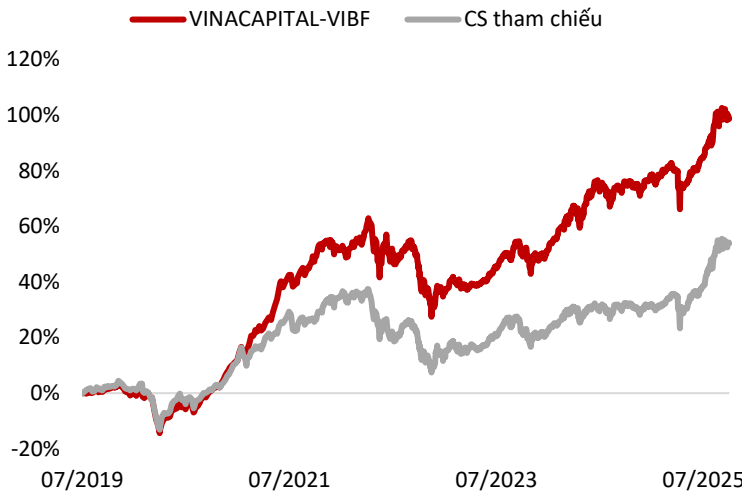
Chiến lược đầu tư

Mục tiêu của Quỹ là giúp nhà đầu tư tiếp cận được những cổ phiếu tiềm năng đồng thời đầu tư vào trái phiếu để giảm thiểu rủi ro biến động giá. Chiến lược phân bổ của Quỹ là 50:50.

Quỹ sẽ tập trung đầu tư vào danh mục các cổ phiếu của các công ty có lợi thế cạnh tranh bền vững, có thị phần lớn, năng lực quản trị tốt, tình hình tài chính vững mạnh và đang được định giá hấp dẫn so với tiềm năng tăng trưởng trong tương lai của công ty.

Quỹ cũng sẽ đầu tư vào trái phiếu, giấy tờ có giá và các sản phẩm có thu nhập cố định khác được phát hành bởi những công ty uy tín, có lợi nhuận bền vững và khả năng đáp ứng nguồn vốn tốt, trong khi vẫn đáp ứng được tỷ suất sinh lời yêu cầu của nhà đầu tư.

Tăng trưởng NAV từ ngày thành lập



Dữ liệu trên là kết quả đầu tư trong quá khứ và không phản ánh hiệu quả đầu tư trong tương lai. Lợi nhuận đầu tư và vốn đầu tư sẽ thay đổi do đó Quý nhà đầu tư có thể lời hoặc lỗ khi bán chứng chỉ quỹ. Kết quả đầu tư hiện tại có thể cao hơn hoặc thấp hơn giá trị thể hiện ở trên.

Hiệu suất đầu tư của quỹ VINACAPITAL-VIBF

	VINACAPITAL-VIBF	CSTC
Tổng tài sản (tỷ VNĐ)	1,247.3	
Giá trị tài sản ròng/CCQ (VNĐ)	19,861.8	
Lợi nhuận tháng 09/2025 (%)	(1.0)	(0.4)
Lợi nhuận từ đầu năm 2025 (%)	11.2	17.3
Lợi nhuận kép trung bình 3 năm (%/năm)	10.9	9.5
Lợi nhuận kép trung bình 5 năm (%/năm)	14.5	9.2
Lợi nhuận kép trung bình hằng năm từ khi thành lập (%/năm)	11.6	7.1
Lợi nhuận từ ngày thành lập (%)	98.6	53.9

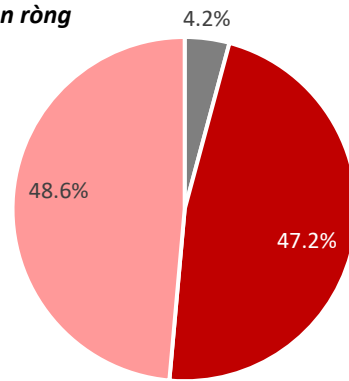
*CSTC: Chỉ số tham chiếu
(Giá trị tài sản ròng của quỹ đã trừ đi các chi phí vận hành và phí quản lý)

Bộ phận Quan hệ Nhà đầu tư: irwm@vinacapital.com

Tel: +84 28 38 27 85 35

Phân bổ tài sản

% Giá trị tài sản ròng



■ Tiền mặt ■ CD & Trái phiếu & Tiền gửi NH ■ Cổ phiếu

Thông tin quỹ

Ngày thành lập	02/07/2019
Phí quản lý	1.75%/năm
Phí phát hành	0.0%
Phí mua lại	2.0% < 12 tháng
	1.5% >= 12 tháng
	0.5% >= 24 tháng
Thuế thu nhập cá nhân	0.1%
Ngân hàng Giám sát và Lưu ký	Ngân hàng Standard Chartered Việt Nam
Công ty kiểm toán	PwC Việt Nam
Tần suất giao dịch	Hằng ngày, từ Thứ Hai đến Thứ Sáu
Chỉ số tham chiếu (CSTC)	Bình quân của VN-Index và lãi suất tiết kiệm kỳ hạn 12 tháng của Vietcombank

Chỉ số danh mục cổ phiếu

	VINACAPITAL-VIBF	CSTC
Chỉ số P/E 2025 (x)	11.5	13.1
Chỉ số P/B 2025 (x)	1.7	2.0
Chỉ số ROE 2025 (%)	16.2	15.5
Lợi suất cổ tức (%)	1.9	1.7
Số lượng chứng khoán	23	414

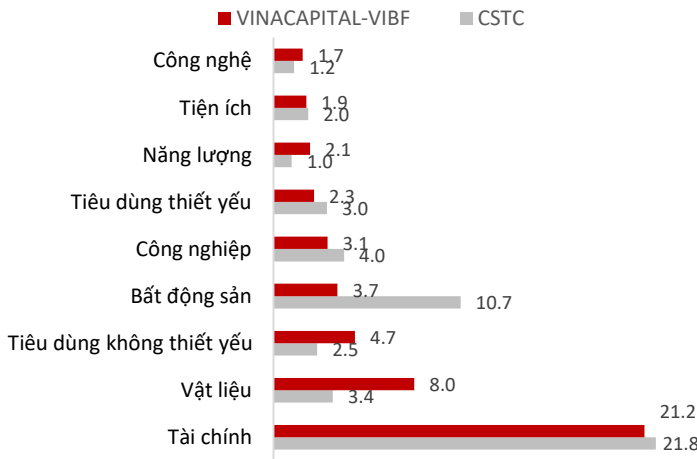
Chỉ số danh mục trái phiếu

Thời gian đáo hạn bình quân (năm)	0.6
Lợi suất khi đáo hạn (%)	6.3

Nguồn: dự báo của VinaCapital

Phân bổ theo ngành

% Giá trị tài sản ròng



Danh mục đầu tư lớn

Tên	Ngành	Tỷ trọng (%)	
Cổ phiếu	MBB	Tài chính	6.1
	CTG	Tài chính	4.8
	HPG	Vật liệu	4.6
	STB	Tài chính	3.7
	MWG	Tiêu dùng không thiết yếu	2.9
Trái phiếu	HDC12502	Bất động sản	3.7
	NLG12501	Bất động sản	2.1
	DSE125004	Tài chính	2.0

Cập nhật thị trường và quỹ VINACAPITAL-VIBF

CẬP NHẬT TRỊ TRƯỜNG TRÁI PHIẾU

Trong tháng 9/2025, tổng giá trị phát hành trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ đạt 46,4 nghìn tỷ đồng, giảm 18% so với cùng kỳ năm trước. Khối ngân hàng và bất động sản lần lượt chiếm 67% và 28% tổng giá trị phát hành. Lãi suất phát hành bình quân của khối ngân hàng là 6,5%, dao động từ 5,6% đến 7,7%; khối bất động sản là 9,7%, dao động từ 9,0% đến 11,0%. Kỳ hạn bình quân của khối ngân hàng là 6,3 năm, so với 3,2 năm của khối bất động sản. Chỉ 1 doanh nghiệp, AgriS, phát hành công chúng trong tháng với 500 tỷ đồng TP chuyển đổi kỳ hạn 1 năm, lãi suất 9.5%.

CẬP NHẬT THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN

Sau bốn tháng tăng trưởng liên tiếp, thị trường chứng khoán (TTCK) Việt Nam điều chỉnh trong tháng 9 khi chỉ số VN-Index giảm 1,2%, dù vẫn tăng 31,2% tính từ đầu năm. Thị trường mở đầu tháng với tâm lý tích cực, đưa VN-Index đạt đỉnh lịch sử 1.696,3 điểm vào ngày 4/9. Tuy nhiên, áp lực chốt lãi, lực bán ròng mạnh từ khối ngoại, cùng tâm lý thận trọng trước thời điểm FTSE Russell công bố quyết định nâng hạng thị trường đã khiến chỉ số giảm về 1.661,7 điểm vào cuối tháng. Phần lớn các nhóm ngành đều giảm trong tháng, ngoại trừ bất động sản tăng mạnh 11,9%, chủ yếu nhờ Vingroup (VIC) tăng 36,3%. Thanh khoản thị trường sụt giảm đáng kể do tâm lý thận trọng; giá trị giao dịch bình quân mỗi phiên trên ba sàn giảm 32% so với tháng 8, còn 37,6 nghìn tỷ đồng, nhưng vẫn cao hơn mức trung bình các tháng đầu năm.

(tt ở cột bên cạnh)

Lợi nhuận hằng tháng

	T1	T2	T3	T4	T5	T6	T7	T8	T9	T10	T11	T12	Lợi nhuận từ đầu năm
2023	4.0%	-2.8%	0.6%	0.5%	1.0%	2.9%	3.8%	1.3%	-1.0%	-5.3%	3.7%	2.2%	11.2%
2024	2.6%	4.3%	3.3%	-2.6%	4.8%	0.9%	0.0%	1.3%	0.8%	-0.5%	-0.3%	2.3%	17.9%
2025	0.1%	1.4%	-1.0%	-2.2%	2.7%	2.6%	3.1%	5.3%	-1.0%				11.2%

Thông tin quan trọng

Những thông tin trên đây do Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ VinaCapital ("Công ty") soạn thảo và/hoặc có thể được cập nhật, sửa đổi, điều chỉnh và xác minh thêm mà không cần phải thông báo. Thông tin trên không tạo thành và/hoặc hình thành nên một phần của bất kỳ chào bán nào hoặc đề nghị mua hoặc đăng ký mua bất kỳ chứng khoán nào cũng như không tạo thành căn cứ hoặc liên quan đến hoặc coi như là sự dẫn dụ tham gia vào bất kỳ hợp đồng hoặc cam kết dưới bất kỳ hình thức nào. Đối với những thông tin dự báo dựa trên việc ước tính và/hoặc ý kiến của Công ty tại thời điểm thông tin được đưa ra, Công ty sẽ không có nghĩa vụ cập nhật và/hoặc chỉnh sửa nếu các tình huống có thay đổi.

Cập nhật thị trường và quỹ VINACAPITAL-VIBF (tt)

Nhà đầu tư nước ngoài tiếp tục bán ròng với tổng giá trị 27 nghìn tỷ đồng trong tháng 9, nâng lũy kế bán ròng 9 tháng đầu năm lên 104,6 nghìn tỷ đồng.

Về kinh tế vĩ mô, GDP Việt Nam quý III/2025 tăng 8,2%, đưa tăng trưởng 9 tháng lên 7,9%, tiệm cận mục tiêu cả năm trên 8%. Động lực chính đến từ công nghiệp – xây dựng (tăng 8,7%) và dịch vụ (tăng 8,5%). Cụ thể, dù chịu ảnh hưởng từ chính sách thuế quan của Mỹ, ngành chế biến chế tạo vẫn tăng mạnh 12,7% trong tháng 9 và 10,4% trong 9 tháng, trong khi xuất khẩu tăng tương ứng 24,7% và 16,0%. Ngành du lịch tiếp tục phục hồi với lượng khách quốc tế tăng 21,5%, song tiêu dùng nội địa chưa bắt nhịp, khi tổng mức bán lẻ (loại trừ giá) tăng 7,2% trong 9 tháng đầu năm, không đổi so với nửa đầu năm. Giải ngân đầu tư công là điểm sáng nổi bật, tăng 43% trong 9 tháng, theo số liệu từ Bộ Tài chính. Vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) đăng ký và giải ngân tăng lần lượt 15,2% và 8,5% trong 9 tháng, phản ánh niềm tin dài hạn của nhà đầu tư quốc tế vào môi trường đầu tư của Việt Nam. Về cân đối vĩ mô, lạm phát vẫn được kiểm soát tốt với chỉ số CPI bình quân tăng 3,3% trong 9 tháng đầu năm. Tuy nhiên, việc duy trì lãi suất thấp và ổn định tỷ giá sẽ thách thức hơn trong thời gian tới, khi tăng trưởng tín dụng đã đạt 13%, mặt bằng lãi suất huy động bắt đầu nhích nhẹ (10–50 điểm cơ bản tùy kỳ hạn), và tỷ giá USD/VND tăng 3,7% từ đầu năm.

CẬP NHẬT QUỸ VÀ TRIỂN VỌNG ĐẦU TƯ

Trong tháng 9, NAV trên mỗi chứng chỉ quỹ của VINACAPITAL-VIBF giảm 1,0%, chủ yếu do áp lực chốt lời tại nhóm tài chính sau đợt tăng mạnh trong tháng 8. Một số cổ phiếu ngân hàng như MBB (-5,6%) và CTG (-1,0%) đã ảnh hưởng tiêu cực đến hiệu suất, mặc dù được phần nào bù đắp bởi STB tăng +2,3%. Nhìn chung, nhóm cổ phiếu tài chính trong danh mục ghi nhận mức giảm -4,0%, thấp hơn mức giảm -6,4% của chỉ số tham chiếu, phản ánh hiệu quả trong công tác lựa chọn cổ phiếu của quỹ. Ở nhóm bất động sản, ngoài trừ VIC, phần lớn các mã khác điều chỉnh mạnh, bao gồm HDC – cổ phiếu thuộc danh mục của quỹ – sau khi đã tăng mạnh +45,1% từ đầu năm. Kể từ đầu năm, quỹ ghi nhận mức tăng trưởng 11,2%.

STB là điểm sáng trong tháng khi được hỗ trợ bởi kỳ vọng thu hồi khoản nợ xấu liên quan đến dự án KCN Phong Phú, ước tính khoảng 6.300 tỷ đồng. Bên cạnh đó, ngân hàng cũng đang đẩy nhanh tiến trình xử lý 32% cổ phần của ông Trần Bê, dự kiến sẽ hoàn tất trong quý 4/2025, qua đó khép lại quá trình tái cấu trúc kéo dài nhiều năm. Chúng tôi kỳ vọng STB có thể sử dụng nguồn thu hồi nợ để củng cố vốn tự có, nâng cao năng lực cho vay và đạt tăng trưởng lợi nhuận ròng khoảng 20% mỗi năm trong 2–3 năm tới. Theo ước tính của chúng tôi, STB hiện đang giao dịch ở mức định giá hấp dẫn: P/E 2025 là 8,3x và P/B là 1,6x.

Vào ngày 8/10/2025, FTSE Russell đã chính thức công bố nâng hạng TTCK Việt Nam từ thị trường cận biên lên thị trường mới nổi thứ cấp, có hiệu lực từ 21/9/2026, và cần có thêm một lần rà soát vào tháng 3/2026. Đây là bước ngoặt quan trọng mở ra giai đoạn phát triển mới cả về quy mô và chất lượng cho TTCK Việt Nam. Định giá thị trường hiện vẫn hợp lý cho đầu tư dài hạn, với P/E của VN-Index cho năm 2025 ở mức 13,9 lần, tương đương với mức trung bình 10 năm. Với tăng trưởng kinh tế đang trên đà tích cực, các doanh nghiệp niêm yết có thể đạt mức lợi nhuận cao hơn kỳ vọng trong 6 tháng cuối năm và đây sẽ là động lực chính cho TTCK trong thời gian tới. Khi năm 2025 dần khép lại, quỹ đang chủ động chuyển trọng tâm tới năm 2026, tập trung vào những doanh nghiệp có nền tảng tài chính vững chắc và động lực tăng trưởng lợi nhuận rõ ràng. Với dự báo tăng trưởng lợi nhuận đạt 20% trong năm 2026, chúng tôi tin rằng danh mục hiện tại có thể chống chịu tốt trước biến động thị trường trong ngắn hạn và vẫn có thể nắm bắt cơ hội tăng trưởng dài hạn. Danh mục cổ phiếu hiện đang giao dịch với mức P/E dự phóng 11,5x cho năm 2025 và 9,6x cho năm 2026, mang lại sự hấp dẫn cả về tăng trưởng và định giá.